CTCP Xây Dựng DIC Holdings (HSX: DC4)

FireAnt

Ngày 31/12/2024	13,400 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-2.1%	33.9%	35.1%

ROE — 2024: 16.2% | +/- YoY: ▼ 0.3%

DT thuần — Q4/24: 203 tỷ VNĐ | QoQ: ▼ 81.0 ▼ 28.4% | YoY: ▼ 118 ▼ 36.7%

DT thuần — 2024: 1,095 tỷ VNĐ | YoY: ▲ 517 ▲ 89.4%

LN gộp — Q4/24: 52.8 tỷ VNĐ | QoQ: ▼ 9.00 ▼ 14.6% | YoY: ▼ 138 ▼ 72.4%

LN gộp — 2024: 241 tỷ VNĐ | YoY: ▲ 21.0 ▲ 9.5%

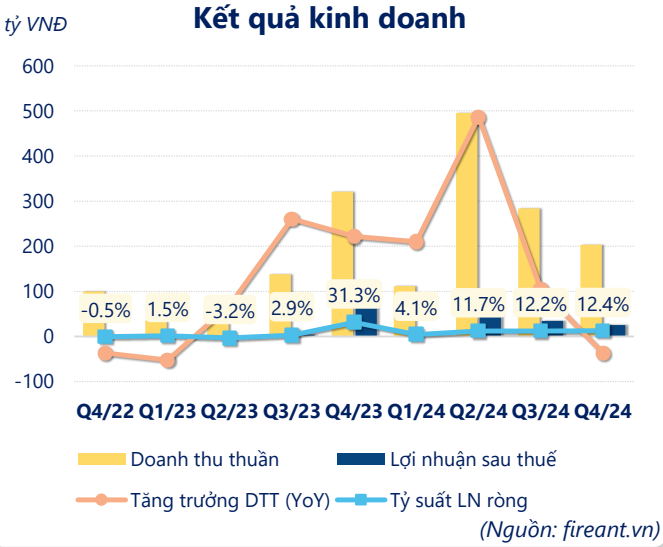
LN thuần — Q4/24: 26.5 tỷ VNĐ | QoQ: ▼ 13.3 ▼ 33.3% | YoY: ▼ 98.5 ▼ 78.8%

LN thuần — 2024: 152 tỷ VNĐ | YoY: ▲ 10.0 ▲ 6.9%

LN sau thuế — Q4/24: 25.3 tỷ VNĐ | QoQ: ▼ 9.20 ▼ 26.8% | YoY: ▼ 74.7 ▼ 74.7%

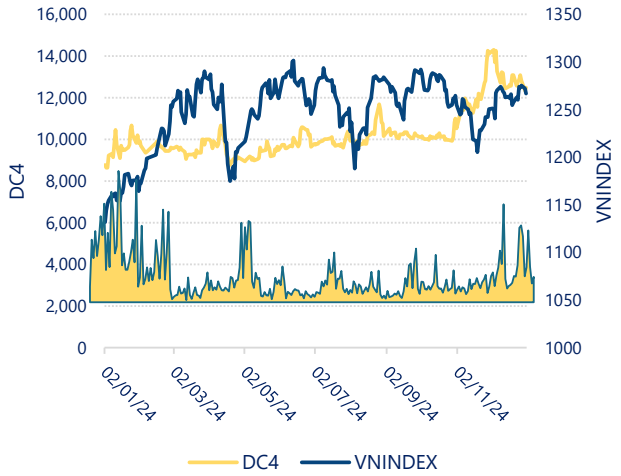
LN sau thuế — 2024: 122 tỷ VNĐ | YoY: ▲ 15.0 ▲ 14.3%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

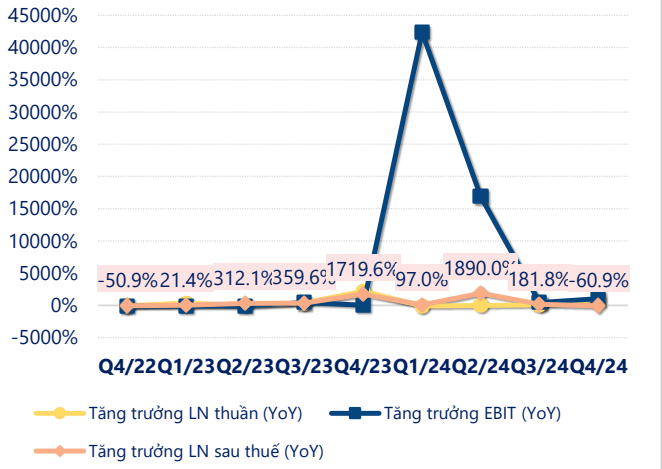
Lịch sử giá



CTCP Xây Dựng DIC Holdings (HSX: DC4)

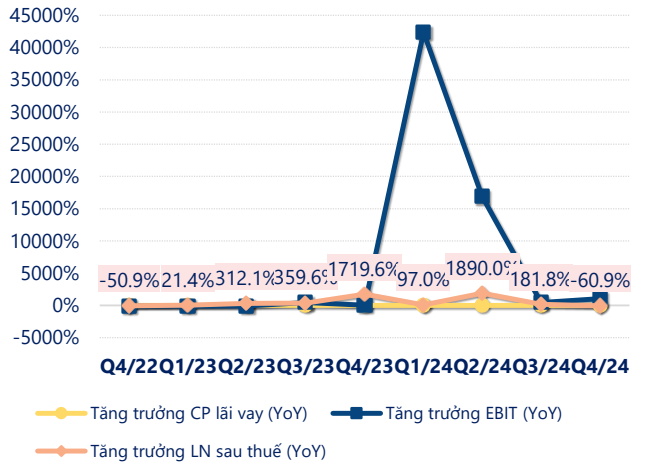
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



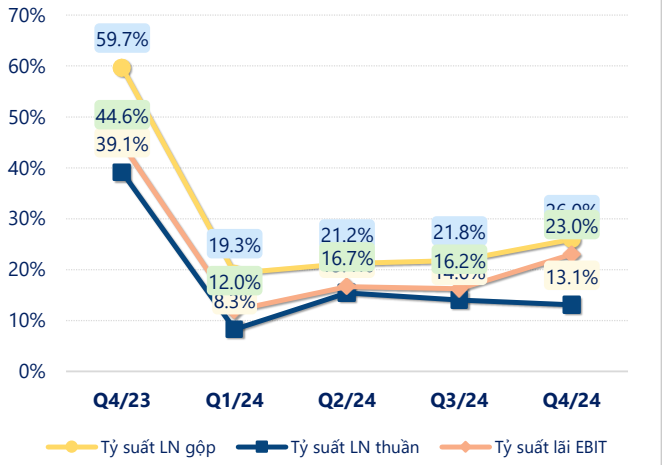
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



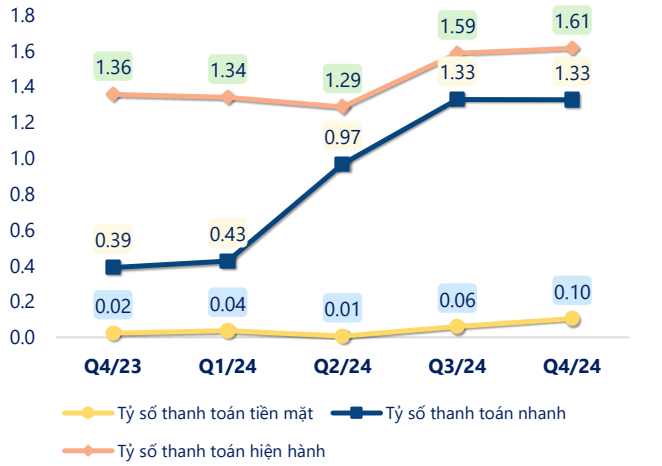
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



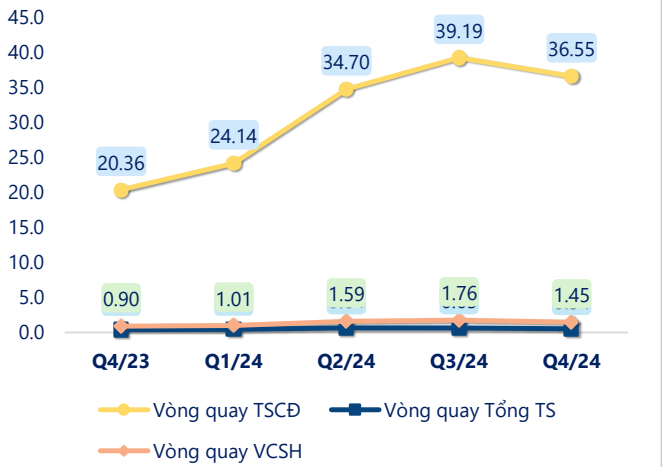
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



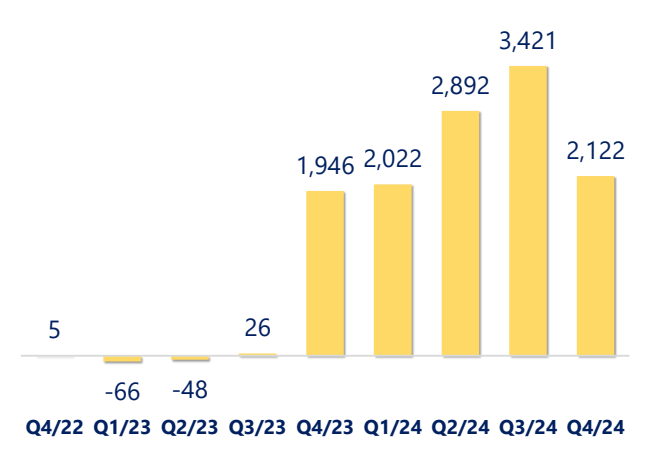
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

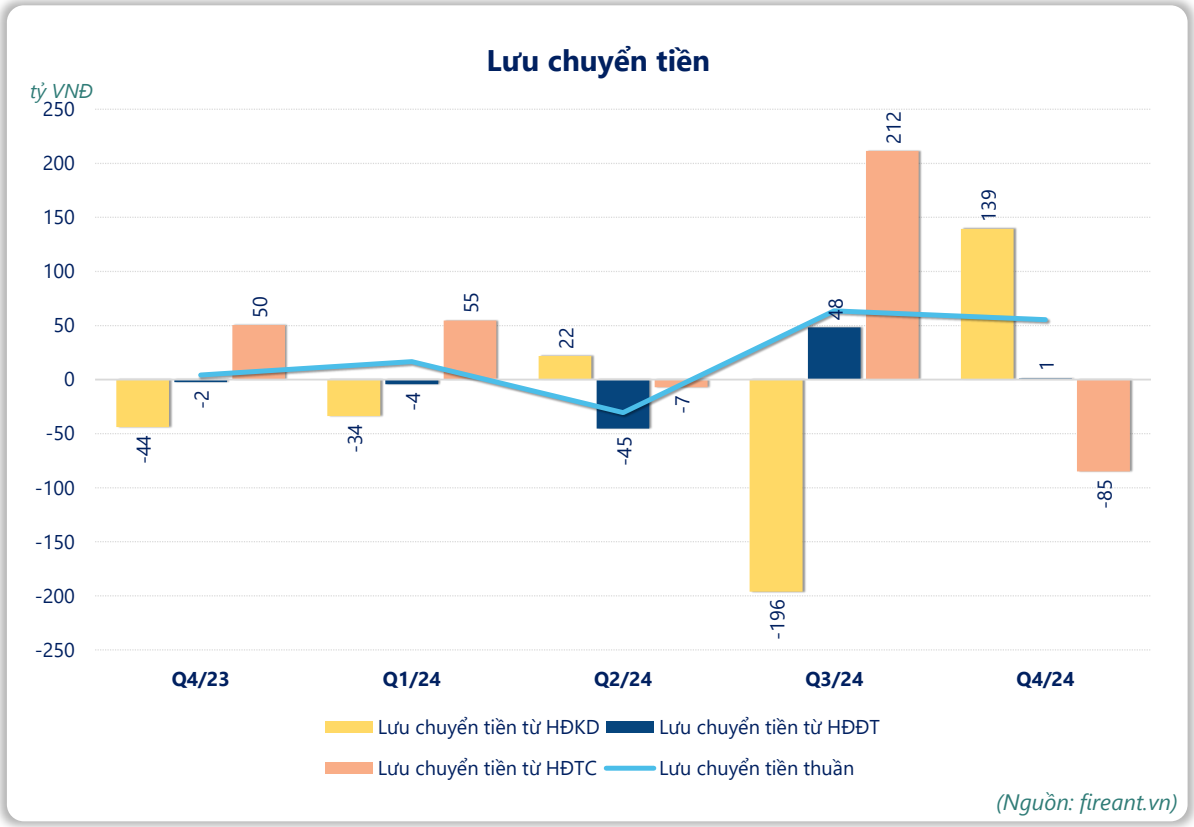


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Xây Dựng DIC Holdings (HSX: DC4)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**203**	**321**	**-36.7%**	**1,095**	**578**	**89.4%**
Giá vốn hàng bán	151	129	16.7%	854	358	139%
Lợi nhuận gộp	52.8	191	-72.4%	241	220	9.5%
Doanh thu HĐTC	1.33	0.38	251%	3.45	0.99	248%
Chi phí TC	15.2	17.1	-10.9%	37.7	16.3	132%
Chi phí lãi vay	14.3	17.1	-16.1%	36.8	16.0	130%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	10.9	0.40	2617%	16.4	1.49	996%
Chi phí QLDN	**1.46**	**48.8**	**-97.0%**	**38.4**	**61.2**	**-37.2%**
LN thuần từ HĐKD	26.5	125	-78.8%	152	142	6.9%
Lợi nhuận khác	**5.91**	**0.55**	**974%**	**0.06**	**2.35**	**-97.4%**
LN trước thuế	32.5	126	-74.2%	152	145	5.2%
Lợi nhuận sau thuế	**25.3**	**100**	**-74.7%**	**122**	**107**	**14.3%**
LNST của CĐ cty mẹ	**25.3**	**100**	**-74.7%**	**123**	**107**	**14.2%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)